

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống,
sơ chế trên địa bàn thành phố Huế**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 80/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 204/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

Căn cứ Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TTBNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;

Căn cứ Thông tư số 15/2024/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TTBNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 8 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: CVP, PCVP và các CV;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và các CV: TC, NC;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh

QUY ĐỊNH

Về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định đối với phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố Huế theo điểm a khoản 1 Điều 76 Luật Thú y số 79/2015/QH13.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý, sử dụng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế lưu thông trên địa bàn thành phố Huế.

b) Các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật có liên quan đến hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế.

c) Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y, lực lượng chức năng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Những hành vi bị cấm

Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế không được thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 13 Luật Thú y số 79/2015/QH13, khoản 6 Điều 5 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định về phương tiện vận chuyển

Tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế phải chấp hành các quy định về yêu cầu kỹ thuật đối với khoang chứa, điều kiện bảo đảm sự thông khí, an toàn, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và các điều kiện

kỹ thuật khác theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 70 Luật Thú y số 79/2015/QH13 và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-100:2012/BNNT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y.

Điều 4. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phương tiện vận chuyển, dụng cụ chứa đựng và các trang thiết bị khác

Phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế, dụng cụ chứa đựng và các trang thiết bị khác phải được vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo đúng quy trình tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-100:2012/BNNT yêu cầu chung về vệ sinh thú y trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống và sơ chế ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT.

Điều 5. Vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế

1. Đối với động vật khi vận chuyển phải đáp ứng yêu cầu về kiểm dịch theo quy định tại Chương III Luật Thú y số 79/2015/QH13 và Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

2. Sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế (thân thịt, thịt mảnh, phụ phẩm) vận chuyển từ cơ sở giết mổ phải được kiểm soát bằng dấu kiểm soát giết mổ hoặc Tem vệ sinh thú y theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y được sửa đổi bởi Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT và Thông tư số 15/2024/TT-BNNPTNT.

3. Đối với người trực tiếp kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế và người điều khiển phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế:

a) Chấp hành nghiêm các quy định về kiểm dịch và vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo đúng quy định tại Luật Thú y số 79/2015/QH13 và Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT.

b) Chịu trách nhiệm bảo quản động vật, sản phẩm động vật, phương tiện vận chuyển bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển theo khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y trực tiếp triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này.

2. Công an thành phố

a) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng vi phạm trong vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế lưu thông trên địa bàn thành phố Huế.

b) Tham gia, phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm để tăng cường kiểm soát hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố; đồng thời phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo Công an các xã, phường phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y, chính quyền địa phương kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Công Thương

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc tổ chức quy hoạch chợ, điểm kinh doanh gia súc, gia cầm, bảo đảm vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

b) Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y, ban quản lý chợ thực hiện kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

3. Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y, các cơ quan liên quan trong công tác quản lý hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế trên địa bàn thành phố Huế phải chấp hành các quy định nêu trên. Đối với các trường hợp vi phạm, cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành chăn nuôi và thú y hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.